TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2586/2024/QĐST-VHNGĐ	*Bình Thạnh, ngày 23 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 2365/2024/TLST-VHNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Ông **Nguyễn Quốc H**, sinh năm: 1957.

Địa chỉ thường trú: 4 N, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

Người yêu cầu: Bà **Lê Thị Mỹ H1**, sinh năm: 1964.

Địa chỉ thường trú: 4 N, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Chỗ ở hiện nay: D X, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Quốc H và bà Lê Thị Mỹ H1 tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 08/3/2001 tại Ủy ban nhân dân Phường H2, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh theo Giấy chứng nhận kết hôn số 31/1993, quyển số 01/P.8.

Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do vợ chồng không hòa hợp, không có tiếng nói chung dẫn đến hạnh phúc gia đình rạn nứt. Nay, nhận thấy mục đích hôn nhân không đạt được ông H và bà H1 thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông Nguyễn Quốc H và bà Lê Thị Mỹ H1 có 02 con chung gồm:

- Nguyễn Lê Trà M, sinh ngày: 10/10/1996 (đã trưởng thành);

- Nguyễn Lê Hoàng C, sinh ngày: 30/11/1998 (đã trưởng thành);

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành.

Xét thấy, ông H và bà H1 thực sự tự nguyện ly hôn phù hợp với qui định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Quốc H và bà Lê Thị Mỹ H1 thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Ông Nguyễn Quốc H và bà Lê Thị Mỹ H1 có 02 con chung tên:

- Nguyễn Lê Trà M, sinh ngày: 10/10/1996 (đã trưởng thành);

- Nguyễn Lê Hoàng C, sinh ngày: 30/11/1998 (đã trưởng thành);

- *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, bà Lê Thị Mỹ H1 thỏa thuận chịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí bà H1 đã nộp theo biên lai thu số 0054222 ngày 21/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- UBND Phường 8, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự (H).

THẨM PHÁN

Trần Văn Huệ